

Số: 08/2024/QĐST-DS

I, ngày 31 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 119/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ngọc B; địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện I, tỉnh G.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh H; địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn I, huyện I, tỉnh G.

- Bị đơn: Bà Trần Thị H; địa chỉ: Thôn X, xã I, huyện I, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và bà Trần Thị H thống nhất, bà Trần Thị H còn nợ bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 227.099.000 đồng (hai trăm hai mươi bảy triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng).

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán: Bà Trần Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 227.099.000 đồng (hai trăm hai mươi bảy triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng) với các lần thanh toán như sau:

- Ngày 22/02/2024, bà Trần Thị H sẽ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

- Từ tháng 3/2024, bà Trần Thị H sẽ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 7.000.000 đồng/tháng (bảy triệu đồng) vào ngày 22 hàng tháng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp bà Trần Thị H vi phạm một trong các lần thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì bà Nguyễn Thị Ngọc B được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án một lần đối với toàn bộ số tiền còn lại mà bà Trần Thị H phải thi hành án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Bà Trần Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.677.475 đồng (năm triệu sáu trăm bảy mươi bảy nghìn bốn trăm bảy mươi lăm đồng). Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.558.000 đồng (năm triệu năm trăm năm mươi tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009105 ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện IaGrai, tỉnh G.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Vũ